

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2020

**THÔNG BÁO**  
**Đề thi mẫu phục vụ đánh giá cấp thẻ kiểm định viên**  
**chất lượng giáo dục nghề nghiệp năm 2020**

Thực hiện Kế hoạch tổ chức đánh giá cấp thẻ kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp năm 2020 (đợt 1), Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp thông báo đề thi mẫu để tham khảo, phục vụ đánh giá cấp thẻ kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp năm 2020 (đề thi mẫu kèm theo).

Trân trọng thông báo. / *Xa*

**Nơi nhận:**

- Tổng cục trưởng (để b/c);
- Phó TCT Đỗ Năng Khánh (để b/c);
- Văn phòng (để đăng website);
- Lưu: VT, Cục KĐ.

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**CỤC TRƯỞNG CỤC KIỂM ĐỊNH**  
**CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**



*[Handwritten Signature]*  
**Phạm Vũ Quốc Bình**

Mã đề: ....

Đề thi: Tự luận (đề thi có 01 trang)

Thời gian làm bài: 60 phút (không kể thời gian phát đề)

Họ và tên thí sinh: ..... Số báo danh: .....

**Câu 1. (10 điểm)** Từ khái niệm "Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp là việc đánh giá và công nhận các hoạt động của cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm xác định mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục nghề nghiệp đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp", Anh/Chị hãy thể hiện quan điểm của mình về "chất lượng" của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

**Câu 2. (20 điểm)** Theo Anh/Chị, đề trường cao đẳng được đánh giá đạt mức 1 điểm đối với Tiêu chuẩn 2.17 trong Bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng trường trung cấp, trường cao đẳng ban hành theo Thông tư 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội "Trường có cơ sở dữ liệu về các hoạt động đào tạo và tổ chức quản lý, sử dụng hiệu quả", Nhà trường cần đáp ứng được những yêu cầu và minh chứng nào của Tiêu chuẩn này?

- Hết -

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.

Mã đề: ....

Đề thi: Trắc nghiệm (đề thi có 04 trang)  
Thời gian làm bài: 30 phút (không kể thời gian phát đề)

Họ và tên thí sinh: ..... Số báo danh: .....

**Hãy lựa chọn một phương án trả lời đúng cho mỗi câu hỏi dưới đây:**

**Câu 1. (1 điểm)** Theo Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27/11/2014, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp nhằm đạt được mục tiêu nào sau đây?

- A. Xác nhận mức độ đáp ứng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp
- B. Đánh giá hiệu quả hoạt động của cơ sở giáo dục nghề nghiệp
- C. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp
- D. Bảo đảm và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp

**Câu 2. (1 điểm)** Tính đến ngày 31/12/2019, ở Việt Nam có 05 tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp đã được thành lập là đúng hay sai?

- A. Đúng
- B. Sai

**Câu 3. (1 điểm)** Trong kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, tổ chức kiểm định có chức năng nào sau đây?

- A. Xây dựng tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp
- B. Đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp
- C. Xếp loại chất lượng của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp
- D. Cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định

**Câu 4. (1 điểm)** Theo Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27/11/2014, nội dung nào dưới đây **KHÔNG** nằm trong các nguyên tắc kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp?

- A. Công khai
- B. Định kỳ
- C. Độc lập
- D. Phù hợp

**Câu 5. (1 điểm)** Theo Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27/11/2014, kết quả kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp được sử dụng làm căn cứ để thực hiện hoạt động nào dưới đây?

- A. Tuyển chọn người học vào học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp
- B. Đánh giá thực trạng chất lượng đào tạo của cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp
- C. Xếp hạng và công nhận chất lượng đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp
- D. Quản lý, đầu tư và giao nhiệm vụ cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

**Câu 6. (1 điểm)** Theo Nghị định 49/2018/NĐ-CP ngày 30/3/2018 quy định về kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp có giá trị trong thời gian bao lâu?

- A. 3 năm kể từ ngày cấp
- B. 5 năm kể từ ngày cấp
- C. 7 năm kể từ ngày cấp
- D. Không có thời hạn

**Câu 7. (1 điểm)** Theo Nghị định 49/2018/NĐ-CP ngày 30/3/2018 quy định về kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, ai có thẩm quyền cấp, cấp lại, thu hồi thẻ kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp?

- A. Cục trưởng Cục kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp
- B. Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội
- C. Tổng Cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp
- D. Người đứng đầu của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp

**Câu 8. (1 điểm)** Theo Nghị định 49/2018/NĐ-CP ngày 30/3/2018 quy định về kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, thời hạn của thẻ kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp được cấp mới là 03 năm là đúng hay sai?

- A. Đúng
- B. Sai

**Câu 9. (1 điểm)** Theo Nghị định 49/2018/NĐ-CP ngày 30/3/2018 quy định về kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, "Đánh giá ngoài là quá trình khảo sát, ..... của tổ chức kiểm định để xác định mức độ cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc chương trình đào tạo các trình độ giáo dục nghề nghiệp đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.". Từ phù hợp để điền vào chỗ trống trong câu trên là:

- A. phân tích
- B. rà soát
- C. báo cáo
- D. đánh giá

**Câu 10. (1 điểm)** Theo Thông tư 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, một trong những điều kiện để chương trình đào tạo trình độ trung cấp và cao đẳng được đánh giá đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp là khi tổng số điểm đánh giá của chương trình đào tạo đó đạt từ bao nhiêu điểm trở lên?

- A. 50 điểm
- B. 60 điểm
- C. 80 điểm
- D. 100 điểm

**Câu 11. (1 điểm)** Theo Thông tư 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, điểm đánh giá cho mỗi tiêu chuẩn đạt yêu cầu trong bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ sơ cấp là 04 điểm là đúng hay sai?

- A. Đúng
- B. Sai

**Câu 12. (1 điểm)** Tiêu chí nào sau đây KHÔNG có trong bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp ban hành theo Thông tư 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội?

- A. Hoạt động đào tạo
- B. Chương trình giáo trình
- C. Hợp tác quốc tế
- D. Dịch vụ người học

**Câu 13. (1 điểm)** Theo Thông tư 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, điều kiện cần để cơ sở giáo dục nghề nghiệp được xét đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng là:

- A. Tổng điểm đánh giá các tiêu chí từ 85 điểm trở lên
- B. Tổng điểm đánh giá các tiêu chí từ 80 điểm trở lên
- C. Tổng điểm đánh giá các tiêu chí từ 75 điểm trở lên
- D. Tổng điểm đánh giá các tiêu chí từ 50 điểm trở lên

**Câu 14. (1 điểm)** Theo Thông tư 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ sở giáo dục nghề nghiệp sử dụng tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Xếp hạng chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp
- B. Làm công cụ để tự đánh giá các hoạt động
- C. Giám sát chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp
- D. Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp

**Câu 15. (1 điểm)** Theo Thông tư 27/2018/TT-BLĐTBXH ngày 25/12/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, người tham dự đánh giá cấp thẻ kiểm định viên được cấp thẻ khi có số điểm tối thiểu là bao nhiêu?

- A. 50
- B. 60
- C. 70
- D. 80

**Câu 16. (1 điểm)** Ông Nguyễn Văn A, nguyên là Hiệu trưởng Trường Đại học X, đã nghỉ hưu và ký hợp đồng làm việc có thời hạn 3 năm với tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Theo Quyết định thành lập đoàn đánh giá ngoài của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục, Ông Nguyễn Văn A tham gia đoàn đánh giá ngoài với vị trí Trưởng đoàn. Việc phân công Ông Nguyễn Văn A tham gia đoàn đánh giá ngoài với vị trí Trưởng đoàn là đúng hay sai?

- A. Đúng
- B. Sai

**Câu 17. (1 điểm)** Theo Thông tư 27/2018/TT-BLĐTBXH ngày 25/12/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, sau thời gian bao lâu kể từ ngày kết thúc việc chấm bài, Hội đồng đánh giá cấp thẻ phải niêm yết điểm của người tham dự đánh giá cấp thẻ kiểm định viên?

- A. 05 ngày làm việc
- B. 05 ngày
- C. 10 ngày làm việc
- D. 10 ngày

**Câu 18. (1 điểm)** Cơ sở giáo dục, Chương trình đào tạo nào dưới đây thuộc đối tượng áp dụng của Thông tư 27/2018/TT-BLĐTBXH ngày 25/12/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội?

- A. Trường trung cấp sư phạm và phân hiệu trường trung cấp sư phạm
- B. Trường cao đẳng sư phạm và phân hiệu trường cao đẳng sư phạm
- C. Trường cao đẳng sư phạm và chương trình đào tạo giáo viên
- D. Trung tâm giáo dục nghề nghiệp và chương trình đào tạo cao đẳng nghề

**Câu 19. (1 điểm)** Theo Thông tư 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo có ít nhất bao nhiêu thành viên?

- A. 7
- B. 9
- C. 11

D. 13

**Câu 20. (1 điểm)** Năm học 2018-2019, cơ sở giáo dục nghề nghiệp X triển khai hoạt động tự đánh giá. Sau khi hoàn thành, Hội đồng tự đánh giá chất lượng tiến hành nghiên cứu, họp thông qua báo cáo tự đánh giá chất lượng với  $\frac{2}{3}$  số lượng thành viên hội đồng nhất trí thông qua. Theo **Thông tư 28/2017/TT-BLĐTBXH** ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, kết quả tự đánh giá của cơ sở giáo dục nghề nghiệp X được chấp nhận là đúng hay sai?

- A. Đúng
- B. Sai

**- Hết -**

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.*

Mã đề: ....

Đề thi: Thực hành (đề thi có 02 trang)  
Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian phát đề)

Họ và tên thí sinh: ..... Số báo danh: .....

Báo cáo tự đánh giá của một Trường Trung cấp X theo Tiêu chuẩn 2.17 trong Bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng trường trung cấp, trường cao đẳng ban hành theo Thông tư 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có nội dung như sau:

**Tiêu chuẩn 2.17: Trường có cơ sở dữ liệu về các hoạt động đào tạo và tổ chức quản lý, sử dụng hiệu quả.**

**Mô tả, phân tích, nhận định:**

Để quản lý các cơ sở dữ liệu trong hoạt động đào tạo, Trường đã xây dựng các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý, các phần mềm dạy học, hệ thống thư hiện điện tử nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo. Cụ thể: Phần mềm quản lý tiến độ đào tạo, xếp thời khóa biểu, phần mềm quản lý thư viện điện tử, thư viện sách giúp người học, cán bộ, giảng viên thuận tiện trong quá trình tra cứu, tìm tài liệu phục vụ cho hoạt động đào tạo. (2.17.01 - Các phần mềm quản lý đào tạo. Thư viện điện tử, thư viện sách, Quản lý tiến độ, Xếp thời khóa biểu). Đối với việc quản lý điểm cũng được nhà trường quản lý trên máy tính bằng các bảng tính Excel để thuận tiện cho việc làm báo cáo theo yêu cầu của Lãnh đạo trường.

Để vận hành và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý đào tạo, Hiệu trưởng nhà trường đã ban hành quy định việc sử dụng, khai thác và phân quyền người dùng đối với từng phần mềm chuyên dụng trong việc phục vụ hoạt động đào tạo của Trường (2.17.02 - Quy định của Trường về quản lý, sử dụng khai thác các phần mềm quản lý trong hoạt động đào tạo). Hàng năm Phòng Đào tạo đã làm báo cáo tổng kết đánh giá việc khai thác, sử dụng các phần mềm phục vụ cho hoạt động đào tạo của Trường, trên cơ sở đó có đề nghị với Hiệu trưởng nhà trường cho bổ sung thêm các chứng năng, nâng cấp phần mềm nhằm phục vụ hoạt động đào tạo ngày một tốt hơn (2.17.03 - Báo cáo của Phòng Đào tạo về khai thác, sử dụng hiệu quả các phần mềm phục vụ hoạt động đào tạo các năm 2016, 2017)

**Điểm tự đánh giá: 1 điểm**

**Danh mục mã minh chứng:**

- 2.17.01 - Các phần mềm quản lý đào tạo: Thư viện điện tử, thư viện sách; Quản lý tiến độ, Xếp thời khóa biểu
- 2.17.02 - Quy định của Trường về quản lý, sử dụng khai thác các phần mềm quản lý trong hoạt động đào tạo
- 2.17.03 - Báo cáo của Phòng Đào tạo về khai thác, sử dụng hiệu quả các phần mềm phục vụ hoạt động đào tạo các năm 2016, 2017

**Câu 1. (20 điểm).** Từ Báo cáo tự đánh giá Tiêu chuẩn 2.17 ở trên, Anh/Chị hãy viết nhận xét báo cáo và đề xuất đối với cơ sở giáo dục trong quá trình đánh giá ngoài theo các nội dung sau:

1. Văn phong, chính tả;
2. Mức độ đáp ứng của nội dung mô tả so với nội hàm yêu cầu/chỉ báo nội dung của tiêu chuẩn;
3. Việc sử dụng và mức độ đáp ứng yêu cầu minh chứng;
4. Mức độ phù hợp về mức điểm tự đánh giá;
5. Đề xuất các minh chứng cần bổ sung;
6. Đề xuất các đối tượng và nội dung cần phỏng vấn;
7. Đề xuất cơ sở vật chất cần khảo sát, quan sát;
8. Đề xuất các hoạt động đào tạo và các hoạt động khác.

**Câu 2. (30 điểm).** Từ nghiên cứu Báo cáo tự đánh giá Tiêu chuẩn 2.17 của Trường Trung cấp X ở trên, giả định Anh/Chị đã trải qua quá trình đánh giá ngoài tại Trường, Anh/Chị hãy viết báo cáo đánh giá ngoài theo Tiêu chuẩn 2.17.

**- Hết -**

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.*